

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **49/2022/HNGĐ-ST**

Ngày: 22/6/2022

V/v: “Tranh chấp ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân Đào

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Vũ Thị Mùi

Bà Nguyễn Thị Chi

- Thư ký phiên tòa: Bà Đường Hạc Vương Dung - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông Phùng Đức Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 15/2022/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 3 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 65/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Hữu H, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Ấp B, xã Sông R, huyện M, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Lê Thị D, sinh năm 1971.(Văn bản ủy quyền ngày 17/02/2022)

Địa chỉ: KPM, phường P, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

- Bị đơn: Chị Phạm Thị Bích P, sinh năm 1976.

Địa chỉ: Vitry-Sur-Seine, France.

(Anh H, bà D, chị P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn ngày 17/02/2022 và tại bản tự khai anh Nguyễn Hữu H trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Vào năm 2020 anh H và chị P xây dựng gia đình với nhau, có đăng ký kết hôn và được UBND huyện M, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn số 02/2020 ngày 06/01/2020, khi kết hôn do cả hai đều tự nguyện. Thời gian đầu anh H, chị P sống với nhau hạnh phúc nhưng do chị P

thường xuyên sống tại Pháp ít về Việt Nam thăm anh H, dần dần chị P ít liên lạc, trò chuyện và cũng không quan tâm đến anh H. Nhận thấy, cuộc sống hôn nhân giữa chị P, anh H ngày càng xa cách, nhạt nhòa, vợ chồng sống cách xa nhau nên có nhiều bất đồng quan điểm. Do vậy, anh H xin ly hôn với chị P.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị P không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại đơn đề nghị ngày 26/5/2022 anh H đề nghị được vắng mặt tại các phiên tòa xét xử vụ án.

Bị đơn chị Phạm Thị Bích P tại bản tự khai được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 21/4/2022 trình bày:

Vào năm 2020 chị và anh Nguyễn Hữu H xây dựng gia đình có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Đồng Nai, giấy chứng nhận kết hôn số 02/2020 ngày 06/01/2020. Thời gian đầu chị và anh H sống hạnh phúc nhưng do chị ít có điều kiện về Việt Nam sống chung với anh H, dần dần anh H cũng ít liên lạc, trò chuyện và không còn quan tâm, chăm sóc cho chị. Cuộc sống hôn nhân của chị và anh H ngày càng xa cách. Mặt khác, do chị sống tại Pháp còn anh H sống tại Việt Nam nên sự khác biệt về văn hóa, lối sống và cách cư xử ngày càng lớn đã làm nảy sinh nhiều mâu thuẫn giữa chị và anh H mà không thể giải quyết và hòa hợp. Nay anh H xin ly hôn chị đồng ý.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có.

Tại đơn đề nghị được hợp pháp hóa lãnh sự ngày 05/5/2022 chị Phạm Thị Bích P xin được vắng mặt tại các buổi làm việc và phiên tòa.

- Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Theo lời khai và chứng cứ có trong hồ sơ thể hiện hôn nhân giữa anh Nguyễn Hữu H và chị Phạm Thị Bích P là tự nguyện, được Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Đồng Nai cấp giấy chứng nhận kết hôn nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh H, chị P phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, sống cách xa nhau. Chị Phạm Thị Bích P đã có bản tự khai được hợp pháp hóa lãnh sự thể hiện ý kiến vợ chồng không còn tình cảm, có phát sinh mâu thuẫn, mục đích hôn nhân không đạt và đồng ý ly hôn với anh H. Nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh H. Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị P đều khai không có, nên không đặt ra giải quyết. Anh H phải chịu án phí sơ thẩm 300.000đ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Tại thời điểm anh Nguyễn Hữu H nộp đơn xin ly hôn, chị Phạm Thị Bích P đang sống tại Pháp nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai theo điểm a khoản 1 Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn anh Nguyễn Hữu H, chị Phạm Thị Bích P có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án xử vắng mặt theo quy định tại khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 238 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

[3] Về nội dung: Anh Nguyễn Hữu H kết hôn với chị Phạm Thị Bích P trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân huyện M, tỉnh Đồng Nai và được cấp giấy chứng nhận kết hôn số 02/2020 ngày 06/01/2020 nên được xác định là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn anh H, chị P phát sinh mâu thuẫn, bất đồng quan điểm. Anh H, chị P hiện không còn chung sống với nhau. Anh H, chị P xác định tình cảm vợ chồng không còn nên đề nghị Tòa án giải quyết cho ly hôn. Xét thấy, mục đích hôn nhân không đạt, thời gian xa cách đã lâu, tình cảm không còn, anh H xin ly hôn, chị P đồng ý nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh H.

[4] Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Anh H, chị P khai không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

[5] Về án phí: Anh Nguyễn Hữu H phải chịu án phí dân sự trong vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000164 ngày 17/02/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Anh H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

[6] Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 28, Điều 37, Điều 147, Điều 228, Điều 238, Điều 469, Điều 470, Điều 474, Điều 479 Bộ luật tố tụng dân sự 2015.

Áp dụng các Điều 51, Điều 56, Điều 123, Điều 124 và Điều 127 Luật hôn nhân gia đình 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của anh Nguyễn Hữu H. Anh Nguyễn Hữu H được ly hôn với chị Phạm Thị Bích P.

Về con chung, tài sản chung, nợ chung: Không có, nên không đặt ra xem xét.

Về án phí: Anh Nguyễn Hữu H phải chịu án phí dân sự trong vụ án hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000đ nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án

phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu số 0000164 ngày 17/02/2022 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai. Anh H đã nộp đủ án phí sơ thẩm.

Anh Nguyễn Hữu H được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án. Chị Phạm Thị Bích P được quyền kháng cáo trong thời hạn 01 tháng kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND T.Đồng Nai (1);
- Cục THADS T.Đồng Nai (1);
- UBND TP.Biên Hòa (1).
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai (1);
- Các đương sự (2);
- Lưu (6)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(đã ký)
Phạm Thị Xuân Đào**